

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2019/HS-ST
Ngày 17 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

Bà Huỳnh Ngọc Sương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 252/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Nguyễn Thị Kim P; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: 10/4/9C khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: 10/4/9C khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

Ông Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm 3, xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: 4/1/9 khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/11/2018, H đang ngồi chơi Game tại tiệm Internet Gia Linh thì Phạm Ngọc S cũng đến chơi và ngồi cách H 01 máy tính. Thấy S để chìa khóa xe trên bàn và tập trung chơi game, xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ – đen, biển số 37H1-143.57 của S để bên ngoài tiệm thì H nảy sinh ý định trộm xe mô tô trên của S. Để thực hiện ý định trên, H lén lút đi đến chỗ S đang ngồi lấy trộm chìa khóa xe rồi đi ra ngoài, đến vị trí xe mô tô của S cắm chìa khóa mở khóa rồi điều khiển xe tẩu thoát. Sau đó, H mang xe về phòng trọ của mình ở khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa cất giấu. Đến khoảng 10 giờ ngày 26/11/2018, H điều khiển xe mô tô biển số 37H1-143.57 đến bán tại 01 tiệm sửa chữa, mua bán xe tại địa chỉ 19/5A Ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh do người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch làm chủ được số tiền 3.000.000 đồng rồi đi về phòng trọ sau đó tiêu xài hết số tiền này.

Sau khi mất xe, S nghi ngờ H lấy nhưng không tìm được H. Đến ngày 02/6/2019, H đến chơi tại tiệm Internet Thế Giới Net 2 thì S phát hiện nên trình báo đến cơ quan Công an. Nhận tin báo, cơ quan Công an mời H về trụ sở làm việc. Qua làm việc, H đã thừa nhận mình là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 37H1-143.57 của ông S vào ngày 25/11/2018 như nội dung trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, xác định hiện trường, truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm việc với bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1953, hộ khẩu thường trú tại 19/5A Ấp Tam Đông 3, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, nơi Hiếu bán xe, bà Hoa khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2018 có cho một người đàn ông tên Đông không rõ lai lịch thuê mặt bằng trước nhà để mở tiệm sửa chữa, mua bán xe máy. Đến khoảng tháng 03/2019 thì Đông trả lại mặt bằng dời đi đâu không rõ. Bà Hoa không biết sự việc bị cáo Hiếu lấy trộm xe rồi mang đến bán cho Đông.

Tại Biên bản và Bản kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 37H1 - 143.57 có giá trị là 9.000.000 đồng.

Cáo trạng số 266/CT-VKS-TA ngày 27/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại giá trị chiếc xe đã chiếm đoạt số tiền là 9.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 9.000.000 đồng và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc D trình bày: Năm 2016, ông D có mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 37H1 - 143.57 của ông Lô Văn Tăng với giá 12.000.000 đồng, việc mua bán có hợp đồng và có công chứng nhưng chưa tiến hành thủ tục sang tên. Ngày 25/11/2018, ông D cho em là Phạm Ngọc S mượn sử dụng và bị mất. Ông D không yêu cầu ông S bồi thường mà yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông S giá trị chiếc xe là 9.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Trọng H1 trình bày: Ông H1 là chủ tiệm Internet Gia Linh, khoảng 21 giờ ngày 25/11/2018, ông S có chơi game tại tiệm ông H1 có gửi xe nhưng không ghi phiếu giữ xe, sau đó xe bị H chiếm đoạt, do ông S không yêu cầu ông H1 bồi thường nên không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 21 giờ ngày 25/11/2018, tại tiệm Internet Gia Linh, thuộc khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An khi nhìn thấy ông S để chìa khóa của xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ – đen, biển số 37H1-143.57 trên bàn và tập trung chơi game, xe để bên ngoài tiệm nên H lén lấy trộm chìa khóa xe rồi lén lút đi ra ngoài, cắm chìa khóa mở khóa rồi điều khiển xe tẩu thoát. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt là xe mô tô nhãn hiệu Sirius mang biển số 37H1-143.57 trị giá 9.000.000 đồng. Qua xác minh, xe trên do ông Lô Văn Tăng (sinh năm 1990, hộ khẩu thường trú: Xóm Quang Hương, xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/6/2016 ông Tăng bán xe trên cho Phạm Ngọc D. Việc mua bán có ký hợp đồng công chứng, nhưng ông D chưa sang tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã xác nhưng không biết ông Tăng ở đâu. Ngày 25/11/2018, ông Phạm Ngọc S đã mượn xe của anh ruột là Phạm Ngọc D để sử dụng và bị Phan Văn H chiếm đoạt, hiện không thu hồi được nên buộc bị cáo phải bồi thường giá trị xe cho bị hại. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu giá trị xe thì giải quyết ở vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

Đối với việc ông S gửi xe tại tiệm Internet Gia Linh do ông Nguyễn Trọng H1 quản lý và bị mất và việc cho mượn xe giữa ông D và ông S do các bên không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 589 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Phạm Ngọc S giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius mang biển số 37H1-143.57 số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án thì còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ